

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26/4/2022

V/v tranh chấp: Ly hôn, tranh  
chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thái Dương;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Trần Văn Hân

2. Ông: Trần Danh Phú

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* ông Nguyễn Công Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKS nhân dân huyện Yên Thành, Nghệ An:* không tham gia.

Ngày 26/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2022/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 4 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa ngày 22/4/2021; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1995. ( có mặt)

Địa chỉ: Xóm N , xã S , huyện Yên Thành, Nghệ An

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng H ; sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm N , xã S , huyện Yên Thành, Nghệ An; *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn xin ly hôn và các lời khai ngày 15/02/2022 trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đăng H đăng ký kết hôn ngày 07/3/2019, tại Ủy ban nhân dân xã S , huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng có quá trình tìm hiểu được đăng ký kết hôn theo Pháp luật, quá trình sinh sống được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không thống nhất được các vấn đề trong gia đình cuộc sống, anh H không quan tâm chăm sóc con cái, vợ chồng ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay, chị L đưa*

con về nhà ở với mẹ đẻ cùng xóm. Nay chị Nguyễn Thị L xác định tình cảm không còn nên chị Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Đăng H .

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Đăng P , sinh ngày 20/10/2019, nay ly hôn nguyên vọng của chị L được nuôi con, vì cháu P còn nhỏ lâu nay được chị L chăm sóc nuôi dưỡng, anh H không quan tâm và không đưa kinh tế cho chị L nuôi con, chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H không hợp tác, nên không tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1].Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án yêu cầu ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Toà sơ thẩm nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải tiến hành các bước thu thập chứng cứ, hòa giải theo quy định pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Đăng H mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ cho bà Nguyễn Thị X là mẹ đẻ có cùng hộ khẩu với anh H , bà X cam kết sẽ giao tận tay cho anh H , anh H biết việc đó nhưng anh H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không có mặt tại phiên họp tiếp cận công khai kiểm tra chứng cứ và phiên hòa giải. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản Tố tụng hợp pháp, phiên Tòa lần thứ hai anh H tiếp tục vắng mặt xét thấy cần xét xử vắng mặt anh H theo quy định của Pháp luật.

[2].Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và Anh Nguyễn Đăng H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S , huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01/2019/TLKH - BS ngày 07/3/2019, không vi phạm Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình về điều kiện kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đăng H có đăng ký kết hôn vợ chồng hòa thuận một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H và chị L không thông cảm cho nhau, nảy sinh bất đồng quan điểm cũng như những vấn đề khác trong cuộc sống, không thể cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nên đã thường xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm không còn. Chị Nguyễn Thị L thấy cuộc sống hôn nhân ngột ngạt mâu thuẫn trầm trọng, anh H và chị L đã ly thân không còn sống chung. Xác định tình cảm không còn chị Nguyễn Thị L cương quyết xin được ly hôn. Xét thấy anh H để mặc cho mối quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị L, mối quan hệ vợ chồng không thể hàn gắn và kéo dài.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L là được ly hôn với anh Nguyễn Đăng H .

[3].*Về con chung*: Xét thấy việc giao cháu Nguyễn Đăng Ph, sinh ngày 20/10/2019 cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng là hợp tình hợp lý, chị L có nguyện vọng chính đáng, cháu Nguyễn Đăng P chưa đủ 36 tháng tuổi và tại phiên tòa vắng mặt anh H nên việc giao con chung cho chị L nuôi dưỡng là có căn cứ pháp luật.

- Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đăng H .

[4].*Về tài sản chung và khoản nợ*: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu giải quyết, Tòa án không xem xét.

[5].*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 điều 144, khoản 4 điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 3 điều 228 ; Điều 266, 271 khoản 1 điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 54; 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí của tòa án.

*Xử;*

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đăng H .

2. *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Đăng P , sinh ngày 20/10/2019 cho chị Nguyễn Thị L chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Người nào không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đăng H

3. *Về tài sản chung và khoản nợ*: Tòa án không giải quyết.

4. *Về án phí ly hôn*: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ mà chị Nguyễn Thị L đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số 0011165 ngày 15/3/2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Yên Thành;
- Đương sự;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành
- Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phạm Thái Dương**

